

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 24-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Phẩm;

Bà Chu Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Vy Văn T, sinh ngày 07 tháng 07 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Quốc P (đã chết) và Nguyễn Thị T; có vợ là Đinh Mộng T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; tiền án: Bị xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Bản án số 52/2020/HSST ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/11/2021 đến ngày 17/11/2021 chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Bị hại: Ông Chu Văn P, sinh năm 1979, cư trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vi Thị T, sinh năm 1985, cư trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh Vũ Minh T, sinh năm 1990, cư trú tại: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Lành Văn G; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2021 bị cáo Vy Văn T một mình đi bộ từ nhà đến nhà văn hóa thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây, bị cáo Vy Văn T phát hiện trong sân nhà văn hóa có 02 (hai) xe mô tô để trong sân, trong đó có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, biển kiểm soát 12K6 – 9801 của ông Chu Văn P mà trong ổ khóa điện vẫn cắm chìa. Do không có tiền nên Vy Văn T đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này đem đi cầm cố lấy tiền tiêu sài. Sau khi Vy Văn T quan sát không thấy có ai thì đi vào sân nhà văn hóa, tiến đến bên trái xe mô tô. Vy Văn T sử dụng tay phải cầm chìa khóa rút khỏi ổ khóa điện và cắm vào ổ khóa cốp xe mô tô. Khi mở cốp xe mô tô lên, Vy Văn T nhìn thấy trong cốp xe có giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vi Thị T (vợ ông Chu Văn P), sau đó Vy Văn T đóng cốp xe lại, rút chìa khóa cắm vào ổ khóa điện, ngồi lên xe và nổ máy điều khiển xe mô tô theo hướng thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Vy Văn T đến nhà anh Lành Văn G và nói với Lành Văn G đây là xe của mẹ mình, Vy Văn T đang có nhu cầu cầm chiếc xe này và nhờ Lành Văn G đưa đến hiệu cầm đồ, Lành Văn G đồng ý. Sau đó, Lành Văn G gọi điện cho Vũ Minh T là chủ hiệu cầm đồ “Minh T” tại khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, nói có bạn muốn cầm đồ xe. Rồi Vy Văn T điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được, Lành Văn G điều khiển xe mô tô của gia đình đi đến cửa hiệu cầm đồ “Minh T”. Khi gặp Vũ Minh T, Vy Văn T lấy giấy đăng ký xe mô tô cho Lành Văn G xem, sau đó Vũ Minh T và Vy Văn T thỏa thuận bằng miệng giá cầm chiếc xe mô tô là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Vũ Minh T nhận giấy tờ và xe rồi đưa cho Vy Văn T số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau đó, Vy Văn T và Lành Văn G đi về nhà. Ngày 08/11/2021, ông Chu Văn P đến công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn để tố giác tội phạm. Cùng ngày 08/11/2021, bị cáo Vy Văn T bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam để điều tra. Bị cáo Vy Văn T đã trả lại cho anh Vũ Minh T số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cầm cố xe mô tô.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận: Xe mô tô BKS 12K6 – 9801 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng (xe đăng ký lần đầu ngày 03/02/2009) có giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKSLB, ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vy Văn T, về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Vy Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại những lời khai ở Cơ quan điều tra, bị hại ông Chu Văn P trình bày: Khoảng 22 giờ, ngày 07/11/2021 ông bị mất 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K6 – 9801 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ đen trước cửa nhà văn hóa thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nay ông Chu Văn P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vi Thị T trình bày tại cơ quan điều tra: Xe HONDA WAVE biển kiểm soát 12K6 – 9801 màu sơn đỏ đen mua vào năm 2009 giá 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Đây là tài sản chung của hai vợ chồng bà là Chu Văn P và Vi Thị T nhưng bà là người đứng tên. Hiện nay, xe do chồng bà trực tiếp quản lý, sử dụng. Vào ngày 07/11/2021, ông Chu Văn P mang xe đi đến nhà văn hóa thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thì ông Chu Văn P báo mất xe. Nay vợ chồng bà đã nhận lại tài sản, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Vũ Minh T trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 07/11/2021, anh nhận được điện thoại của Lành Văn G nói nhờ cầm đồ hộ bạn. Sau đó, Lành Văn G và một người xưng tên là C (không rõ họ) có mang đến cầm 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12K6 – 9801 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ đen, có giấy tờ xe mang tên Vi Thị T. Lúc cầm cố giữa anh và C không làm giấy tờ gì, xe được cầm với giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Anh không biết chiếc xe là do phạm tội mà có. Anh cũng đã nhận lại số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) từ bị cáo và không có yêu cầu, ý kiến gì thêm.

Người làm chứng anh Lành Văn G trình bày: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 07/11/2021, khi anh đang ở nhà thì C nhà ở thôn K, xã Đ, huyện L đi một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen đến nhờ anh liên hệ với tiệm cầm đồ. Anh liên hệ với chủ tiệm cầm đồ Vũ Minh T và trình bày về việc C nhờ, C nói là xe của mẹ C và có đầy đủ giấy tờ xe nên Vũ Minh T đồng ý. Sau đó, anh cùng với C lên quán cầm đồ. Tại quán, C đưa xe và giấy tờ xe cho Vũ Minh T kiểm tra, Vũ Minh T đưa cho C 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau đó, C hẹn với Vũ Minh T mai đến lấy xe về. Sau khi cầm xe và nhận đủ tiền, anh và C đi về. Anh biết C có tên gọi khác là Tường nhưng anh không được hưởng lợi gì khi đưa C đi cầm đồ, anh không biết chiếc xe do phạm tội mà có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vy Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm h khoản 1 Điều 52, của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Vy Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu. Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Ngày 02/12/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả xe mô tô BKS 12K6 – 9801 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ đen số máy HC12E1272108, số khung 12149Y0716112 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047926 mang tên Vi Thị T cho chủ sở hữu hợp pháp bà Vi Thị T là đúng. Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/11/2021, tại sân nhà văn hóa thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn do không có tiền tiêu xài, nên Vy Văn T khi thấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, biển kiểm soát 12K6 – 9801 của ông Chu Văn P để trên sân vẫn cầm chìa khóa ở ổ khóa điện, quan sát xung quanh không có ai, Vy Văn T đã có hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, biển kiểm soát 12K6 – 9801 của ông Chu Văn P trị giá 3.500.000 đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi theo quy định của pháp luật Hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng

vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện L.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo Vy Văn T đã bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt về hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện là người thiếu tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật, có nhân thân không tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy hậu quả xảy ra là ít nghiêm trọng nhưng vẫn cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt, cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Lành Văn G khi được vị bị cáo Vy Văn T nhờ đưa đến cửa hàng cầm đồ để cầm xe mô tô biển kiểm soát 12K6 – 9801, bị cáo Vy Văn T không nói cho Lành Văn G biết xe mô tô là do bị cáo Vy Văn T phạm tội mà có. Do vậy Lành Văn G không đồng phạm với Vy Văn T trong vụ án này. Đối với Vũ Minh T nhận cầm cố tài sản khi có giấy tờ, tuy nhiên giấy tờ không mang tên chính chủ, nhưng Vũ Minh T không biết tài sản do Vy Văn T cầm cố là do phạm tội mà có. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Công an huyện Lộc Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản và phương tiện gồm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12K6 – 9801 nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ đen số máy HC12E1272108, số khung 12149Y0716112; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 047926 mang tên Vi Thị T, xe cũ đã qua sử dụng cho chủ sở hữu

hợp pháp là ông Chu Văn P và bà Vi Thị T là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vy Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vy Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 08/11/2021.

3. Án phí:

Bị cáo Vy Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)
Nông Thị Huyền Trang

